ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN **ĐẢNG UỶ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH** * Số 17-HD/ĐU	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Nghệ An, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

HƯỚNG DẪN
về công tác quy hoạch cán bộ

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ và các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác cán bộ; các quy định, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về công tác quy hoạch cán bộ và công tác cán bộ;

- Căn cứ Công văn số 2562-CV/TU, ngày 25/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về công tác quy hoạch cán bộ;

- Căn cứ Hướng dẫn số 22-HD/BCSĐ, ngày 10/5/2022 của Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác quy hoạch cán bộ của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 471-CV/BCSĐ, ngày 03/01/2024 của Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

- Căn cứ Quyết định số 1858-QĐ/ĐU, ngày 20/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường về ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý và tương đương của Trường Đại học Vinh;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/ĐU, ngày 15/9/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường khóa XXXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 06/NQ-HĐT, ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh và các văn bản về công tác cán bộ của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường,

Ban Chấp hành Đảng bộ Trường hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ như sau:

I. YÊU CẦU CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ

1. Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ tình hình thực tế đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Nhà trường, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo; đồng thời, gắn kết chặt chẽ với các khâu khác trong công tác cán bộ. Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm

nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công bằng, công tâm, công khai, khách quan, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

2. Phải rà soát, đánh giá đúng cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể phải tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ theo yêu cầu sau:

- Về rà soát, đánh giá nguồn cán bộ: Trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Nhà trường, đơn vị trong nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo, tiến hành chỉ đạo rà soát, đánh giá nguồn cán bộ đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nguồn nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ.

- Đánh giá cán bộ theo các tiêu chí sau:

+ Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

+ Năng lực công tác: Kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

+ Uy tín: Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có).

+ Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

3. Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở".

- Quy hoạch "động" là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển.

- Quy hoạch "mở" được hiểu là không khép kín trong Nhà trường, đơn vị mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của Nhà trường, đơn vị.

4. Quy hoạch cấp ủy các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ của các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể với quy hoạch cán bộ chủ chốt cấp Trường.

5. Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá 3 cán bộ, một cán bộ quy hoạch không quá 3 chức danh

ở cùng cấp. Không thực hiện đồng thời quy trình bổ sung quy hoạch với quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào một chức danh lãnh đạo, quản lý. Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 3 tháng.

6. Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hoà, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ cấp Trường với đơn vị thuộc và trực thuộc Trường và lĩnh vực công tác; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có biện pháp hiệu quả để phấn đấu thực hiện cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm), tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ trong quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

- Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường phê duyệt quy hoạch các chức danh thuộc quyền quản lý theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và trình phê duyệt quy hoạch các chức danh thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Nghệ An.

- Tập thể lãnh đạo Nhà trường gồm: (1) Ban Chấp hành Đảng bộ Trường; (2) Chủ tịch Hội đồng Trường; (3) Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Nhà trường xem xét, quyết định phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh do Hội đồng Trường và Hiệu trưởng Nhà trường bầu, quyết định, bổ nhiệm theo các quy định của Đảng, Nhà nước, Ban cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Tỉnh uỷ Nghệ An.

2. Thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch

Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ khi nhận được tờ trình và hồ sơ nhân sự, cấp có thẩm quyền phải xem xét, phê duyệt quy hoạch theo thẩm quyền, trường hợp cần thiết, cấp có thẩm quyền có thể kéo dài thời gian nhưng không quá 45 ngày làm việc.

3. Quy hoạch chức danh cao hơn

Chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh cao hơn, không quy hoạch tái cử, tái bổ nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm.

Ví dụ:

- Đồng chí Nguyễn Văn A hiện là Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2020 - 2025, khi quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030 sẽ không giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn A vào quy hoạch chức danh Uỷ viên Ban

Chấp hành Đảng bộ bộ phận; nếu đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thì giới thiệu vào danh sách quy hoạch chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận hoặc Bí thư Đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Đồng chí Nguyễn Văn B hiện là Phó Trưởng phòng A, nhiệm kỳ 2020 - 2025, khi quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030 sẽ không giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn B vào quy hoạch chức danh Phó Trưởng phòng A; nếu đồng chí đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thì giới thiệu vào quy hoạch chức danh Trưởng phòng A, nhiệm kỳ 2025 - 2030 hoặc chức danh khác cao hơn chức danh đang đảm nhiệm.

4. Quy hoạch cấp uỷ gắn với quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý

Lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy (bí thư, phó bí thư) làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý (cấp trưởng, cấp phó), bảo đảm đồng bộ với các chủ trương, quy định của Đảng về bố trí cán bộ. Đối với các chi bộ liên đơn vị và các đơn vị cấp 2 có đơn vị cấp 3 thì nguyên tắc này được vận dụng phù hợp với thực tiễn của các đơn vị.

Ví dụ:

- Đồng chí Nguyễn Văn C, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2020 - 2025, nếu được giới thiệu quy hoạch chức danh Bí thư Đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2025 - 2030 và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, thì có thể xem xét, giới thiệu quy hoạch chức danh Trưởng khoa nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Đồng chí Nguyễn Văn D, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2020 - 2025, nếu được giới thiệu quy hoạch chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2025 - 2030 và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, thì có thể xem xét, giới thiệu quy hoạch chức danh Phó Viện trưởng nhiệm kỳ 2025 - 2030.

5. Phương pháp và thời điểm quy hoạch

Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, đại hội của các đoàn thể. Hằng năm, tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp trong quý I và báo cáo kết quả phê duyệt quy hoạch trong quý II, chậm nhất là tháng 6; trường hợp rà soát, bổ sung quy hoạch lần thứ 2 trong năm phải báo cáo ít nhất sau 30 ngày kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quy hoạch.

6. Đối tượng quy hoạch

Đối tượng quy hoạch cấp ủy, lãnh đạo, quản lý các cấp gồm 2 đối tượng thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ (xem phụ lục 1).

7. Về tiêu chuẩn, điều kiện

Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị tương ứng với chức danh bổ nhiệm theo quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền xem xét bổ nhiệm (xem phụ lục 2). Cụ thể:

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

- Về trình độ lý luận chính trị: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị tương ứng với chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa bảo đảm tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị, nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thành tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị theo quy định.

- Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới; trình độ quản lý nhà nước…

8. Về độ tuổi

- Tuổi quy hoạch được xác định theo nội dung Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW, ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về một số nội dung về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, cụ thể: Cán bộ được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng). Khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, cán bộ đưa vào quy hoạch phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Thời điểm tính tuổi: Kế thừa cách tính theo quy định tại Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, Thông tri số 13-TT/TU, ngày 28/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Nghệ An, cụ thể:

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030: Cấp đảng bộ bộ phận, chi bộ là tháng 3/2025, cấp Đảng bộ Trường là tháng 4/2025.

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý cấp Trường nhiệm kỳ 2025 - 2030: Tháng 5/2025.

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo các đoàn thể cấp Trường của nhiệm kỳ kế tiếp được xác định theo thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức nhiệm kỳ hiện tại cộng với 5 năm (60 tháng).

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà

soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 2 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Đối với cán bộ nữ thuộc đối tượng nghỉ hưu cao hơn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì tuổi quy hoạch được xác định theo độ tuổi quy định và thực hiện theo phương pháp nêu trên.

- Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch: Là thời điểm cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch nhận được tờ trình và hồ sơ nhân sự theo quy định.

9. Về hệ số, số lượng chức danh quy hoạch

- Hệ số quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ Trường, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường, Ban Chấp hành các đảng bộ bộ phận, Ban Chấp hành các chi bộ từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

Ví dụ: *Đảng bộ bộ phận khoa A được xác định số lượng Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận là 5 người. Số lượng quy hoạch tối đa sẽ là 5* x *1,5 = 7,5 người (làm tròn là 8 người).*

- Số lượng chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý

+ Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá 3 cán bộ.

Ví dụ: *Theo quy định, Phòng A có số lượng cấp phó theo quy định là 2 người, số lượng quy hoạch tối đa sẽ là: 2* x *3 = 6 người.*

+ Một cán bộ quy hoạch không quá 3 chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành đảng bộ, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp).

Ví dụ:

Đồng chí Nguyễn Văn B, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận Viện A nhiệm kỳ 2020 - 2025 được giới thiệu quy hoạch tối đa 3 chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường quyết định phê duyệt quy hoạch (Bí thư Đảng bộ bộ phận, Viện trưởng Viện A, Phó Trưởng phòng B... nhưng tối đa không quá 3 chức danh).

*** Lưu ý:**

Hệ số, số lượng quy hoạch cụ thể ở mỗi chức danh do ban chấp hành đảng bộ bộ phận, chi bộ, tập thể lãnh đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường xác định tại bước 1 của quy trình xây dựng và rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Số lượng quy hoạch cấp phó của các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường (đơn vị cấp 2 và đơn vị cấp 3) thực hiện theo đúng quy định tại điểm c, mục 3, điều 6 của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập: "*Đối*

với phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Có từ 07 đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; có từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng".

10. Về cơ cấu tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ

Phấn đấu cơ cấu, tỷ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo hướng: Cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi đối với cấp Trường) từ 15% trở lên; cán bộ nữ từ 25% trở lên; phải có cán bộ nữ trong quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý cấp Trường.

11. Hiệu lực quy hoạch

- Quy hoạch cán bộ có hiệu lực từ ngày cấp có thẩm quyền ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi cán bộ được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

- Đối với các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch thì cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vẫn ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch mà không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định:

+ Cán bộ đã từ trần.

+ Cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch.

+ Cán bộ được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

- Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét quy hoạch theo quy định.

III. TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC QUY HOẠCH

1. Trách nhiệm của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường, Hội đồng Trường, Ban Giám hiệu Nhà trường, tập thể lãnh đạo Nhà trường

- Lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng về công tác quy hoạch cán bộ tại Nhà trường và các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể; xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện, xác định đối tượng cụ thể đối với các chức danh do cấp mình quản lý và tham gia xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện các chức danh khác khi được yêu cầu.

- Thực hiện quy trình nhân sự, kết luận về tiêu chuẩn chính trị, nhận xét, đánh giá và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của Nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên.

- Căn cứ quy hoạch được phê duyệt để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ gắn với chức danh quy hoạch theo quy định. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác quy hoạch cán bộ theo thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Ban Tổ chức Đảng uỷ Trường và Phòng Tổ chức Cán bộ

- Tham mưu chủ trương, quy định về công tác quy hoạch cán bộ; giúp Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường quản lý và theo dõi công tác quy hoạch cán bộ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể liên quan thẩm định, xem xét và đề nghị phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh thuộc thẩm quyền.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tổng kết, sơ kết, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch cán bộ của Nhà trường và các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể.

- Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể trao đổi, cung cấp thông tin, giới thiệu nhân sự từ nơi khác ngoài Trường (khi cần thiết hoặc theo yêu cầu) để Nhà trường và các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể nghiên cứu, xem xét, bổ sung quy hoạch theo thẩm quyền.

3. Trách nhiệm của các Ban của Đảng uỷ Trường và các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể, đơn vị thuộc và trực thuộc Trường có liên quan

- Thẩm định, thẩm tra, cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến nhân sự quy hoạch theo yêu cầu.

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường.

IV. QUY TRÌNH NHÂN SỰ QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP

1. Quy trình nhân sự quy hoạch Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường, Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ Trường

1.1. Quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

1.1.1. Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Nhà trường, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường chỉ đạo Ban Tổ chức Đảng uỷ Trường thực hiện các công việc sau:

(1) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của Nhà trường.

(2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An quản lý.

1.1.2. Bước 2: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường (lần 1)

Trên cơ sở báo cáo Ban Tổ chức Đảng uỷ Trường, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường thảo luận, phân tích và thông qua:

(1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của Đảng bộ Trường.

(2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

1.1.3. Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt toàn Trường để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần: Ban Chấp hành Đảng bộ Trường; Trưởng, phó các Ban của Đảng uỷ Trường; Trưởng phó các đoàn thể cấp Trường; Bí thư, Phó bí thư các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

Chủ trì hội nghị: Bí thư Đảng ủy Trường.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

1.1.4. Bước 4: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Trường

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

1.1.5. Bước 5: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường (lần 2)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Nhà

trường và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

1.2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm

1.2.1. Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và đề xuất của Ban Tổ chức Đảng uỷ Trường, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

1.2.1.1. Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường (lần 1) xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

1.2.1.2. Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt toàn Trường để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần: Ban Chấp hành Đảng bộ Trường; Trưởng, phó các Ban của Đảng uỷ Trường; Trưởng phó các đoàn thể cấp Trường; Bí thư, Phó bí thư các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

Chủ trì hội nghị: Bí thư Đảng ủy Trường.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

1.2.1.3. Bước 3: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Trường

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

1.2.1.4. Bước 4: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Nhà trường và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

1.2.2. Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

1.2.2.1. Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường chỉ đạo Ban Tổ chức Đảng uỷ Trường thực hiện các công việc sau: (1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà Nhà trường hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (2) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của Nhà trường.

1.2.2.2. Bước 2: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường (lần 1).

Trên cơ sở báo cáo của Ban Tổ chức Đảng uỷ Trường, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

1.2.2.3. Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

1.2.2.4. Bước 4: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường (lần 2).

Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 5 (xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp) và ở bước 4 (rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm) được công bố tại hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường. Đối với kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu ở các bước còn lại không công bố tại hội nghị tương ứng.

2. Quy trình nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý

Thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An và Ban cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Quy trình nhân sự quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận, Ban Chấp hành chi bộ; Bí thư, Phó bí thư đảng bộ bộ phận, chi bộ; Trưởng, Phó các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường (gồm đơn vị cấp 2 và đơn vị cấp 3)

3.1. Quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

3.1.1. Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ hướng dẫn của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị, Ban Chấp hành các đảng bộ bộ phận, chi bộ, tập thể lãnh đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường phân công Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc (Bí thư đối với tổ chức đảng không có Phó Bí thư), Trưởng, Phó đơn vị thực hiện các công việc sau:

(1) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của đơn vị mình.

(2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch Ban Chấp hành

Đảng bộ bộ phận (đối với đơn vị cấp 2), Ban Chấp hành chi bộ (đối với đơn vị cấp 2 và cấp 3); Bí thư, Phó bí thư đảng bộ bộ phận, chi bộ; Trưởng, Phó các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường (gồm đơn vị cấp 2 và đơn vị cấp 3).

3.1.2. Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị (lần 1)

Thành phần: Cấp ủy (Chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó đơn vị.

Chủ trì hội nghị: Bí thư cấp ủy của đơn vị.

Trên cơ sở rà soát, đánh giá nguồn cán bộ, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thông qua:

(1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của đơn vị.

(2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

3.1.3. Bước 3: Tổ chức hội nghị viên chức, người lao động của đơn vị để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần: Viên chức, người lao động của đơn vị.

- Đối với những đơn vị có từ 30 viên chức, người lao động trở lên thì lấy ý kiến cán bộ chủ chốt mở rộng:

+ Đối với các đảng bộ bộ phận: Ban Chấp hành đảng bộ bộ phận; Trưởng, Phó đơn vị; Ban Chấp hành các chi bộ trực thuộc; Ban Chấp hành các đoàn thể cùng cấp; Trưởng, Phó các đơn vị cấp 3 (đối với các Trường thuộc); Trưởng, Phó bộ môn (đối với các Viện, Khoa).

+ Đối với các chi bộ: Ban Chấp hành chi bộ (chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó trưởng đơn vị; Ban Chấp hành các đoàn thể cùng cấp; Trưởng, Phó các đơn vị cấp 3 (đối với Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trực tuyến); Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn (đối với các Trường trực thuộc); Tổ trưởng, tổ phó Tổ công tác (nếu có).

- Đối với những đơn vị có dưới 30 viên chức, người lao động thì lấy ý kiến toàn thể viên chức và người lao động.

*** Lưu ý:** Trưởng, Phó các đơn vị cấp 3 thì chỉ lấy ý kiến của đơn vị cấp 3.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

3.1.4. Bước 4: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt của đơn vị để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần:

- Đối với các đảng bộ bộ phận: Ban Chấp hành đảng bộ bộ phận; Trưởng, Phó đơn vị; Bí thư, Phó bí thư các chi bộ trực thuộc; Trưởng các đoàn thể cùng cấp; Trưởng, phó các đơn vị cấp 3 (đối với các Trường thuộc); Trưởng, phó bộ môn (đối với các Viện, khoa); Giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên cao cấp, giảng viên chính, chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính.

- Đối với các chi bộ: Ban Chấp hành chi bộ (chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó đơn vị; Trưởng các đoàn thể cùng cấp; Trưởng, phó các đơn vị cấp 3 (đối với Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trực tuyến); Tổ trưởng, Tổ phó Tổ chuyên môn (đối với các Trường trực thuộc); Tổ trưởng, Tổ phó Tổ công tác (nếu có); Giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên cao cấp, giảng viên chính, chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính.

Chủ trì hội nghị: Bí thư cấp ủy của đơn vị.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

3.1.5. Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị (lần 2)

Thành phần: Cấp ủy (Chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó đơn vị.

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo đơn vị tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người chủ trì hội nghị xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

3.1.6. Đối với các đơn vị cấp 3, sau khi thực hiện xong các bước giới thiệu nhân sự quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp thì tập thể lãnh đạo đơn vị cấp 3 gửi kết quả cho tập thể lãnh đạo đơn vị cấp 2 để: (1) Làm cơ sở xây dựng quy hoạch cán bộ của đơn vị cấp 2; (2) Tổng hợp, thẩm định và trình Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường xem xét, phê duyệt.

3.2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm

3.2.1. Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và đề xuất của Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc (Bí thư đối với tổ chức đảng không có Phó Bí thư), Trưởng, Phó đơn vị, tập thể lãnh đạo đơn vị chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

3.2.1.1. Bước 1: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị (lần 1) xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Thành phần: Cấp ủy (chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó đơn vị.

Chủ trì hội nghị: Bí thư cấp ủy của đơn vị.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

3.2.1.2. Bước 2: Tổ chức hội nghị viên chức, người lao động của đơn vị

Thành phần: Viên chức, người lao động của đơn vị.

- Đối với những đơn vị có từ 30 viên chức, người lao động trở lên thì lấy ý kiến cán bộ chủ chốt mở rộng:

+ Đối với các đảng bộ bộ phận: Ban Chấp hành đảng bộ bộ phận; Trưởng, Phó đơn vị; Ban Chấp hành các chi bộ trực thuộc; Ban Chấp hành các đoàn thể cùng cấp; Trưởng, Phó các đơn vị cấp 3 (đối với các Trường thuộc); Trưởng, Phó bộ môn (đối với các Viện, Khoa).

+ Đối với các chi bộ: Ban Chấp hành chi bộ (chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó đơn vị; Ban Chấp hành các đoàn thể cùng cấp; Trưởng, Phó các đơn vị cấp 3 (đối với Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trực tuyến); Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn (đối với các Trường trực thuộc); Tổ trưởng, tổ phó Tổ công tác (nếu có).

- Đối với những đơn vị có dưới 30 viên chức, người lao động thì lấy ý kiến toàn thể viên chức và người lao động.

Chủ trì hội nghị: Bí thư cấp ủy của đơn vị.

*** Lưu ý:** Trưởng, Phó các đơn vị cấp 3 thì chỉ lấy ý kiến của đơn vị cấp 3.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

3.2.1.3. Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt của đơn vị để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần:

- Đối với các đảng bộ bộ phận: Ban Chấp hành đảng bộ bộ phận; Trưởng, Phó đơn vị; Bí thư, Phó bí thư các chi bộ trực thuộc; Trưởng các đoàn thể cùng cấp; Trưởng, phó các đơn vị cấp 3 (đối với các Trường thuộc); Trưởng, phó bộ môn (đối với các Viện, khoa); Giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên cao cấp, giảng viên chính, chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính.

- Đối với các chi bộ: Ban Chấp hành chi bộ (chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó đơn vị; Trưởng các đoàn thể cùng cấp; Trưởng, phó các đơn vị cấp 3 (đối với Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trực tuyến); Tổ trưởng, Tổ phó Tổ chuyên môn (đối với các Trường trực thuộc); Tổ trưởng, Tổ phó Tổ công tác (nếu có); Giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên cao cấp, giảng viên chính, chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính.

Chủ trì hội nghị: Bí thư cấp ủy của đơn vị.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

3.2.1.4. Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị (lần 2).

Thành phần: Cấp ủy (chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó đơn vị.

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo đơn vị tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Chủ trì hội nghị: Bí thư cấp ủy của đơn vị.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người chủ trì hội nghị xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

3.2.1.5. Đối với các đơn vị cấp 3, sau khi thực hiện xong các bước giới thiệu nhân sự rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ hiện tại thì tập thể lãnh đạo đơn vị cấp 3 gửi kết quả cho tập thể lãnh đạo đơn vị cấp 2 để: (1) Làm cơ sở rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ của đơn vị cấp 2; (2) Tổng hợp, thẩm định và trình Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường xem xét, phê duyệt.

3.2.2. Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

3.2.2.1. Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, Ban Chấp hành các đảng bộ bộ phận, Ban Chấp hành các chi bộ, tập thể lãnh đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường phân công Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc (Bí thư đối với tổ chức đảng không có Phó Bí thư), Trưởng, Phó đơn vị: (1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (2) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

3.2.2.2. Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị (lần 1).

Thành phần: Cấp ủy (chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó đơn vị.

Chủ trì hội nghị: Bí thư cấp ủy của đơn vị.

Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch) và danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị, tập thể lãnh đạo đơn vị thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

3.2.2.3. Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện Ban Chấp hành đảng bộ bộ phận, chi bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

3.2.2.4. Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị (lần 2).

Thành phần: Cấp ủy (chi bộ không có Ban Chấp hành là Bí thư và Phó Bí thư); Trưởng, Phó đơn vị.

Chủ trì hội nghị: Bí thư cấp ủy của đơn vị.

Tập thể lãnh đạo đơn vị tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người chủ trì hội nghị xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

3.2.2.5. Đối với các đơn vị cấp 3, sau khi thực hiện xong các bước giới thiệu nhân sự rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ hiện tại thì tập thể lãnh đạo đơn vị cấp 3 gửi kết quả cho tập thể lãnh đạo đơn vị cấp 2 để: (1) Làm cơ sở rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ của đơn vị cấp 2; (2) Tổng hợp, thẩm định và trình Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường xem xét, phê duyệt.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 5 (xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp) và ở bước 4 (rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm) được công bố tại hội nghị tập thể lãnh đạo. Đối với kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu ở các bước còn lại không công bố tại hội nghị tương ứng.

4. Quy trình nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các đoàn thể cấp Trường

Thực hiện theo quy định của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường và cấp trên trực tiếp của các đoàn thể cấp Trường.

V. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUY HOẠCH

1. Danh sách cán bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch được thông báo công khai trong cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu đơn vị, cá nhân có liên quan biết, quản lý, sử dụng quy hoạch.

2. Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo đơn vị có trách nhiệm:

- Sau 30 ngày kể từ khi phê duyệt quy hoạch, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo đơn vị báo cáo cấp trên trực tiếp kết quả phê duyệt quy hoạch để quản lý theo quy định (kèm theo các quyết định phê duyệt quy hoạch).

- Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch, tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ của Nhà trường, đơn vị, Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường, tập thể lãnh đạo Nhà trường có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc

đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Nhà trường, đơn vị.

- Định kỳ hằng năm, Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường, tập thể lãnh đạo Nhà trường có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và chiều hướng phát triển đối với cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hướng dẫn này và các phụ lục kèm theo có hiệu lực từ ngày ký.

2. Cấp ủy, tập thể lãnh đạo các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, bổ sung quy hoạch định kỳ hằng năm bảo đảm đúng quy định của Trung ương, Tỉnh ủy Nghệ An và Ban Chấp hành Đảng bộ Trường. Riêng trong năm 2024, việc rà soát, bổ sung quy hoạch cần lưu ý một số vấn đề cụ thể sau:

+ Đối với rà soát đưa ra khỏi quy hoạch: Rà soát để kịp thời đưa ra hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp; trong đó, lưu ý các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch theo quy định[1]. Xem xét đưa ra hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền đưa ra khỏi quy hoạch các trường hợp đã được bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương hoặc cao hơn chức danh quy hoạch để bổ sung những đối tượng bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và có tính khả thi trong quy hoạch.

+ Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch: Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, đúng thâm quyền. Qua rà soát, bổ sung quy hoạch, cần quan tâm, làm tốt công tác chuẩn bị nhân sự cho đại hội đảng bộ các cấp và các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ tiếp theo, trong đó quan tâm quy hoạch cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số nhằm bảo đảm các điều kiện về tỷ lệ và cơ cấu nhân sự tham gia cấp ủy các cấp và các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định. Căn cứ Quy định của Bộ Chính trị, Ban

---

[1] Đối với các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch thì tập thể lãnh đạo đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch mà không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định: (1) Cán bộ đã từ trần; (2) Cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch; (3) Cán bộ được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An, Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý và tương đương và Quyết định số 1858-QĐ/ĐU, ngày 20/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường về ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý và tương đương của Trường Đại học Vinh để làm cơ sở thực hiện việc quy hoạch nhằm bảo đảm nguyên tắc "Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn; không quy hoạch tái cử, tái bổ nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm". Về đối tượng quy hoạch: Để bảo đảm tính khả thi, việc bổ sung vào quy hoạch chỉ xem xét giới thiệu các trường hợp thuộc đối tượng 1 đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh bổ nhiệm theo quy định; trường hợp là đối tượng 2 thì chỉ xem xét quy hoạch cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số cho các chức danh quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp.

- Quán triệt và tổ chức thực hiện ở cấp mình việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ tiếp theo (xem phụ lục 3) phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tổng thể, đồng bộ, chặt chẽ, dân chủ, công bằng, công tâm, khách quan, minh bạch nhưng không trái với quy định của Trung ương, Tỉnh uỷ Nghệ An, Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ban Chấp hành Đảng bộ Trường. Lưu ý: Chi bộ sinh viên, học viên không phải thực hiện quy hoạch cán bộ.

- Đối với xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp: Chỉ xem xét, giới thiệu nguồn nhân sự tại chỗ. Nếu chức danh nào mà nguồn nhân sự tại chỗ hiện tại không bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì chưa xây dựng quy hoạch nhưng phải báo cáo cụ thể trong tờ trình và bảng tổng hợp kết quả. Khi tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền sẽ xem xét giới thiệu nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại: Xem xét giới thiệu nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Những đơn vị không thay đổi về nhân sự khi rà soát, bổ sung quy hoạch thì cũng phải có báo cáo về Ban Chấp hành Đảng bộ Trường.

- Khi triển khai thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ, các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể cần mời các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường được phân công phụ trách đơn vị tham dự hội nghị; trước khi tổ chức hội nghị cần báo cáo về kế hoạch, nội dung tổ chức thực hiện hội nghị triển khai công tác quy hoạch để thực hiện đúng quy trình, đảm bảo số lượng, chất lượng và thời gian thực hiện.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường, tập thể lãnh đạo Nhà trường về nhận xét, đánh giá, phẩm chất đạo đức lối sống; năng lực công tác và ưu, khuyết điểm của cán bộ.

- Báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường, tập thể lãnh đạo Nhà trường (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Trường) phê duyệt kết quả quy hoạch cán bộ. Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch thống nhất in trên khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau: (1) Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước. (2) Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6. (3) Nhận xét, đánh giá của các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Uy tín và triển vọng phát triển. (4) Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định). (5) Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền). Các tài liệu (2), (3), (4) không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.

4. Ban Tổ chức Đảng uỷ Trường và Phòng Tổ chức Cán bộ

- Hướng dẫn các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể thuộc và trực thuộc Trường thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Tổng hợp kết quả đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể, tham mưu để Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường, tập thể lãnh đạo Nhà trường xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, hướng dẫn của cấp trên về công tác quy hoạch cán bộ.

5. Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường phân công đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ Trường trực tiếp chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý. Giao các đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng ủy Trường, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tại tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể được phân công phụ trách để thực hiện đúng quy trình, đảm bảo số lượng, chất lượng và thời gian thực hiện.

6. Thời gian thực hiện

Các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể thuộc và trực thuộc Trường: Hoàn thành việc rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trước ngày 30/6/2024.

7. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể tổng hợp, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Trường (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Trường) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:
- Đảng uỷ, Hội đồng Trường;
- Ban Giám hiệu Nhà trường;
- Các đảng bộ bộ phận, chi bộ;
- Các Ban của Đảng uỷ Trường;
- Các đơn vị, các đoàn thể;
- Lưu Văn phòng Đảng
- Hội đồng Trường - Đoàn thể.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
ĐẢNG BỘ T.NGHỆ AN

Nguyễn Ngọc Hiền

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG UỶ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 1
đối tượng giới thiệu quy hoạch cán bộ các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

(Kèm theo Hướng dẫn số 17-HD/ĐU, ngày 19/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường)

---

1. Quy hoạch chức danh: Bí thư Đảng ủy Trường

1.1. Đối tượng 1: Phó Bí thư Đảng ủy Trường; Phó Chủ tịch Hội đồng Trường; Hiệu trưởng Nhà trường.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

1.2. Đối tượng 2: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Trường; Phó Hiệu trưởng Nhà trường; Trưởng, Phó các Ban của Đảng ủy Trường; Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và tương đương; Trưởng các đoàn thể cấp Trường

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

2. Quy hoạch chức danh: Phó Bí thư Đảng ủy Trường

2.1. Đối tượng 1: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Trường; Phó Chủ tịch Hội đồng Trường; Phó Hiệu trưởng Nhà trường.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2.2. Đối tượng 2: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường; Trưởng, Phó các Ban của Đảng ủy Trường; Trưởng, Phó các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và tương đương; Trưởng, Phó các đoàn thể cấp Trường.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

3. Quy hoạch Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Trường

3.1. Đối tượng 1: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

3.2. Đối tượng 2: Cấp trưởng; cấp phó (đã được quy hoạch chức danh cấp trưởng) các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các đoàn thể cấp Trường; bí thư, phó bí thư các đảng bộ bộ phận, các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường.

Các đồng chí này chưa tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Trường, phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

4. Quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường

4.1. Đối tượng 1: Cấp trưởng; cấp phó (đã được quy hoạch chức danh cấp trưởng) các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các đoàn thể cấp Trường; bí thư, phó bí thư các đảng bộ bộ phận, các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

4.2. Đối tượng 2: Ủy viên Ban Chấp hành các đảng bộ bộ phận, các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường; Phó Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các đoàn thể cấp Trường.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

5. Quy hoạch các chức danh: Chủ tịch Hội đồng Trường, Hiệu trưởng Nhà trường

5.1. Đối tượng 1: Chủ tịch Hội đồng Trường (đối với chức danh Hiệu trưởng Nhà trường); Hiệu trưởng Nhà trường (đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng Trường); Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Trường, Phó Chủ tịch Hội đồng Trường, Phó Hiệu trưởng Nhà trường

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

5.2. Đối tượng 2: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường, Cấp trưởng; cấp phó (đã được quy hoạch chức danh cấp trưởng) các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các đoàn thể cấp Trường; bí thư, phó bí thư các đảng bộ bộ phận, các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường.

Các đồng chí này chưa tham gia Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

6. Quy hoạch các chức danh: Phó Chủ tịch Hội đồng Trường, Phó Hiệu trưởng Nhà trường, Thư ký Hội đồng Trường

6.1. Đối tượng 1: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

6.2. Đối tượng 2: Cấp trưởng; cấp phó (đã được quy hoạch chức danh cấp trưởng) các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các đoàn thể cấp Trường; bí thư, phó bí thư các đảng bộ bộ phận, các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường.

Các đồng chí này chưa tham gia Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường, phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

7. Quy hoạch các chức danh: Bí thư các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường; Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; Trưởng các đoàn thể cấp Trường

7.1. Đối tượng 1: Phó Bí thư các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường; Phó Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; cấp phó các đoàn thể cấp Trường.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

7.2. Đối tượng 2: Ủy viên Ban chấp hành các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường; Trưởng, Phó Trưởng các đơn vị cấu thành của đơn vị thuộc và trực thuộc Trường.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG UỶ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 2
tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị tương ứng với chức danh bổ nhiệm

(Kèm theo Hướng dẫn số 17-HD/ĐU, ngày 19/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường)

---

1. Cán bộ quy hoạch các chức danh Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường; Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ; Bí thư; Phó Bí thư Đảng uỷ: Phải đáp ứng tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, trình độ chính trị theo quy định của Trung ương và Tỉnh uỷ Nghệ An.

2. Cán bộ quy hoạch các chức danh Uỷ viên Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư các Đảng bộ bộ phận, chi bộ: Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

3. Cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Trường: Có trình độ tiến sĩ trở lên, có trình độ cao cấp lý luận chính trị, có năng lực ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

4. Cán bộ quy hoạch chức danh Thư ký Hội đồng Trường: Có trình độ thạc sĩ trở lên, có trình độ trung cấp lý luận chính trị, có năng lực ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

5. Cán bộ quy hoạch chức danh Hiệu trưởng Nhà trường: Là giảng viên, đã tham gia quản lý từ trưởng các đơn vị cấp 2 trở lên ít nhất 5 năm hoặc đã đảm nhận chức vụ Phó Hiệu trưởng tối thiểu 3 năm, có trình độ tiến sĩ, có trình độ cao cấp lý luận chính trị, thành thạo ngoại ngữ[2].

6. Cán bộ quy hoạch chức danh Phó Hiệu trưởng Nhà trường: Là giảng viên, đã tham gia quản lý từ trưởng các đơn vị cấp 2 ít nhất 3 năm, có trình độ tiến sĩ, có trình độ cao cấp lý luận chính trị, thành thạo ngoại ngữ.

---

[2] Được xác định cho người thỏa mãn ít nhất một trong các trường hợp sau đây (cho cùng một ngoại ngữ): a) Đọc hiểu được bài báo và các tài liệu chuyên môn; viết được các bài báo chuyên môn; trình bày, thảo luận (nghe, nói) chuyên môn bằng ngoại ngữ; b) Đã học tập, nghiên cứu toàn thời gian ở nước ngoài và được cấp bằng đại học, bằng thạc sĩ hoặc bằng tiến sĩ của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài; c) Đang giảng dạy một môn chuyên môn bằng ngoại ngữ; d) Đã tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài và được cấp bằng cử nhân ngôn ngữ nước ngoài; đ) Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên (đang trong thời hạn hiệu lực) theo quy định Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Cán bộ quy hoạch chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường thuộc, Viện trưởng, Trưởng khoa thuộc Trường Đại học Vinh: Là giảng viên, có trình độ tiến sĩ, có trình độ trung cấp lý luận chính trị, thành thạo ngoại ngữ.

8. Cán bộ quy hoạch chức danh Phó Viện trưởng, Phó Trưởng khoa thuộc Trường Đại học Vinh: Là giảng viên, có trình độ thạc sĩ trở lên (riêng Phó Viện trưởng, Phó Trưởng khoa phụ trách hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ phải có trình độ tiến sĩ), giao tiếp được bằng ngoại ngữ[3].

9. Cán bộ quy hoạch chức danh Trưởng khoa thuộc Trường thuộc Trường Đại học Vinh (đơn vị cấp 3): Là giảng viên, có trình độ tiến sĩ, giao tiếp được bằng ngoại ngữ.

10. Cán bộ quy hoạch chức danh Phó Trưởng khoa thuộc Trường thuộc Trường Đại học Vinh (đơn vị cấp 3): Là giảng viên, có trình độ thạc sĩ trở lên (riêng Phó Trưởng khoa phụ trách hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ phải có trình độ tiến sĩ), giao tiếp được bằng ngoại ngữ.

11. Cán bộ quy hoạch chức danh Trưởng bộ môn thuộc các khoa, viện: Là giảng viên, có trình độ tiến sĩ, giao tiếp được bằng ngoại ngữ.

12. Cán bộ quy hoạch chức danh Phó Trưởng bộ môn thuộc các khoa, viện: Là giảng viên, có trình độ thạc sĩ trở lên, giao tiếp được bằng ngoại ngữ.

13. Cán bộ quy hoạch chức danh Trưởng phòng là đơn vị cấp 2 (bao gồm các phòng, ban, trung tâm và các đơn vị tương đương thuộc Trường): Có trình độ thạc sĩ trở lên, có trình độ trung cấp lý luận chính trị. Riêng đối với Trưởng các đơn vị: Đào tạo, Đào tạo Sau đại học, Khoa học và Hợp tác quốc tế, Tổ chức Cán bộ, Đảm bảo Chất lượng, Thực hành - Thí nghiệm, Kiểm định chất lượng giáo dục phải là giảng viên ít nhất 5 năm, có trình độ tiến sĩ trở lên, thành thạo ngoại ngữ, giao tiếp được bằng tiếng Anh. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quy hoạch xem xét, quyết định.

14. Cán bộ quy hoạch chức danh Phó Trưởng phòng là đơn vị cấp 2 (bao gồm các phòng, ban, trung tâm và các đơn vị tương đương thuộc Trường): Có trình độ thạc sĩ trở lên, có năng lực ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

15. Cán bộ quy hoạch chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thuộc Trường thuộc Trường Đại học Vinh (đơn vị cấp 3): Có trình độ thạc sĩ trở lên, có năng lực ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

16. Cán bộ quy hoạch các chức danh: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Chuyên; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường

---

[3] Diễn đạt được những điều muốn trình bày cho người khác hiểu và hiểu được người khác nói bằng ngoại ngữ những thông tin chung về chuyên môn và giao tiếp thông thường (Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên (đang trong thời hạn hiệu lực) theo quy định Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Thực hành Sư phạm; Giám đốc, Phó Giám đốc, Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập Nhà xuất bản; Tổng Biên tập, Phó Tổng biên tập Tạp chí Khoa học; Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An ninh, Trưởng khoa, Phó trưởng khoa Giáo dục Quốc phòng; Trưởng trạm, Phó Trưởng trạm Y tế; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính... ngoài điều kiện, tiêu chuẩn chung của Nhà trường, còn phải theo các quy định của pháp luật chuyên ngành khác có liên quan.

17. Cán bộ quy hoạch chức danh Trưởng, Phó các đoàn thể cấp Trường: Phải đáp ứng tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, trình độ chính trị theo quy định của đoàn thể cấp trên trực tiếp.

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG UỶ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 3
các tổ chức đảng, đơn vị rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2024
(Kèm theo Hướng dẫn số 17-HD/ĐU, ngày 19/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường)

TT	Tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể	Các chức danh quy hoạch	Nhiệm kỳ
1.	Trường Sư phạm	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận	2020 - 2025 2025 - 2030
		Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ thuộc Đảng bộ bộ phận	2022 - 2025 2025 - 2027
		Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	2020 - 2025 2025 - 2030
		Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Trường	2020 - 2025 2025 - 2030
2.	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận	2020 - 2025 2025 - 2030
		Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ thuộc Đảng bộ bộ phận	2022 - 2025 2025 - 2027
		Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	2020 - 2025 2025 - 2030
		Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Trường	2020 - 2025 2025 - 2030
3.	Trường Kinh tế	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận	2020 - 2025 2025 - 2030
		Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ thuộc Đảng bộ bộ phận	2022 - 2025 2025 - 2027
		Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	2020 - 2025 2025 - 2030
		Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Trường	2020 - 2025 2025 - 2030

4.	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trực tuyến	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Viện trưởng, Phó Viện trưởng	2020 - 2025 2025 - 2030
		Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Viện	2020 - 2025 2025 - 2030
5.	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận	2020 - 2025 2025 - 2030
		Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ cán bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Viện trưởng, Phó Viện trưởng	2020 - 2025 2025 - 2030
		Trưởng bộ môn, Phó Trưởng bộ môn	2020 - 2025 2025 - 2030
6.	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận	2020 - 2025 2025 - 2030
		Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ cán bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Viện trưởng, Phó Viện trưởng	2020 - 2025 2025 - 2030
		Trưởng bộ môn, Phó Trưởng bộ môn	2020 - 2025 2025 - 2030
7.	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận	2020 - 2025 2025 - 2030
		Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ cán bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Viện trưởng, Phó Viện trưởng	2020 - 2025 2025 - 2030
		Trưởng bộ môn, Phó Trưởng bộ môn	2020 - 2025 2025 - 2030
8.	Khoa Xây dựng	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận	2020 - 2025 2025 - 2030
		Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ cán bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa	2020 - 2025 2025 - 2030
		Trưởng bộ môn, Phó Trưởng bộ môn	2020 - 2025 2025 - 2030

9.	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận	2020 - 2025 2025 - 2030
		Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ cán bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa	2022 - 2027 2027 - 2032
		Trưởng bộ môn, Phó Trưởng bộ môn	2022 - 2027 2027 - 2032
10.	Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An ninh	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Phó Giám đốc Trung tâm	2020 - 2025 2025 - 2030
11.	Khoa Giáo dục quốc phòng	Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa	2020 - 2025 2025 - 2030
		Trưởng bộ môn, Phó Trưởng bộ môn	2020 - 2025 2025 - 2030
12.	Khoa Giáo dục thể chất	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa	2019 - 2024 2024 - 2029
		Trưởng bộ môn, Phó Trưởng bộ môn	2019 - 2024 2024 - 2029
13.	Trường Mầm non Thực hành	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	2020 - 2025 2025 - 2030
14.	Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Thực hành	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	2020 - 2025 2025 - 2030
15.	Trường Trung học phổ thông Chuyên	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	2019 - 2024 2024 - 2029
16.	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng	2020 - 2025 2025 - 2030

17.	Phòng Thanh tra - Pháp chế	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (chi bộ liên đơn vị)	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng	2020 - 2025 2025 - 2030
18.	Phòng Hành chính Tổng hợp	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng	2020 - 2025 2025 - 2030
19.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng	2020 - 2025 2025 - 2030
20.	Phòng Quản trị và Đầu tư	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng	2020 - 2025 2025 - 2030
21.	Nhà Xuất bản	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (chi bộ liên đơn vị)	2022 - 2025 2025 - 2027
		Giám đốc, Phó Giám đốc, Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập	2020 - 2025 2025 - 2030
22.	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (chi bộ liên đơn vị)	2022 - 2025 2025 - 2027
		Giám đốc, Phó Giám đốc	2020 - 2025 2025 - 2030
23.	Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (chi bộ liên đơn vị)	2022 - 2025 2025 - 2027
		Giám đốc, Phó Giám đốc	2020 - 2025 2025 - 2030
24.	Trung tâm Nội trú	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (chi bộ liên đơn vị)	2022 - 2025 2025 - 2027
		Giám đốc, Phó Giám đốc	2020 - 2025 2025 - 2030
25.	Trạm Y tế	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (chi bộ liên đơn vị)	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng trạm, Phó Trưởng Trạm	2020 - 2025 2025 - 2030
26.	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Giám đốc, Phó Giám đốc	2020 - 2025 2025 - 2030

27.	Ban Quản lý Cơ sở II	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Trưởng ban, Phó Trưởng ban	2020 - 2025 2025 - 2030
28.	Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể	Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	2022 - 2025 2025 - 2027
		Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng	2020 - 2025 2025 - 2030

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG UỶ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 4
các mẫu phiếu quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý
(Kèm theo Hướng dẫn số 17-HD/ĐU, ngày 19/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường)

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
CẤP ỦY /TẬP THỂ LÃNH ĐẠO...
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

PHIẾU GIỚI THIỆU
quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 20... - 20...
(tại Hội nghị viên chức, người lao động của đơn vị, bước 3, quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị đề nghị đồng chí cho biết ý kiến giới thiệu nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị nhiệm kỳ 20... - 20... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên[4]	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	**Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận /chi bộ**				
1					
II	**Chức danh Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
III	**Chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
IV	**Chức danh Trưởng đơn vị**				
1					
V	**Chức danh Phó Trưởng đơn vị**				
1					

NGƯỜI GIỚI THIỆU
(Có thể ký tên hoặc không ký tên)

---

[4] Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tín nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
CẤP ỦY /TẬP THỂ LÃNH ĐẠO...
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

PHIẾU GIỚI THIỆU
quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 20... - 20...
(tại Hội nghị cán bộ chủ chốt của đơn vị,
bước 4, quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị đề nghị đồng chí cho biết ý kiến giới thiệu nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị nhiệm kỳ 20... - 20... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên[5]	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	**Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận /chi bộ**				
1					
II	**Chức danh Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
III	**Chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
IV	**Chức danh Trưởng đơn vị**				
1					
...					
V	**Chức danh Phó Trưởng đơn vị**				
1					
...					

NGƯỜI GIỚI THIỆU
(Có thể ký tên hoặc không ký tên)

---

[5] Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tín nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
CẤP ỦY /TẬP THỂ LÃNH ĐẠO...
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

PHIẾU BIỂU QUYẾT
quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 20... - 20...

(tại Hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị, bước 5, quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị đề nghị đồng chí cho biết ý kiến biểu quyết nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị nhiệm kỳ... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên[6]	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	**Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận /chi bộ**				
1					
...					
II	**Chức danh Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
III	**Chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
IV	**Chức danh Trưởng đơn vị**				
1					
...					
V	**Chức danh Phó Trưởng đơn vị**				
1					
...					

[6] Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tín nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người chủ trì hội nghị xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
CẤP ỦY /TẬP THỂ LÃNH ĐẠO...
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

PHIẾU BIỂU QUYẾT
rút khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 20... - 20...

(tại Hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị, bước 1, quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, uy tín cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị đề nghị đồng chí cho biết ý kiến biểu quyết nhân sự rút khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị nhiệm kỳ 20... - 20... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên[7]	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	**Chức danh Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
II	**Chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
III	**Chức danh Trưởng đơn vị**				
1					
...					
IV	**Chức danh Phó Trưởng đơn vị**				
1					
...					

[7] Đưa danh sách các đồng chí đề nghị rút khỏi quy hoạch và ghi rõ lý do: (1) Không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện; (2) Không hoàn thành nhiệm vụ; (3) Vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (4) Uy tín thấp. Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.
Lưu ý: Đối với các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch thì tập thể lãnh đạo đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch mà không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định: (1) Cán bộ đã từ trần; (2) Cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch. (3) Cán bộ được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
CẤP ỦY /TẬP THỂ LÃNH ĐẠO...
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

PHIẾU GIỚI THIỆU
bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý
nhiệm kỳ 20... - 20...
(tại Hội nghị viên chức, người lao động của đơn vị, bước 2, quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ đối với nguồn nhân sự tại chỗ)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị đề nghị đồng chí cho biết ý kiến giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị nhiệm kỳ 20... - 20... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên[8]	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	**Chức danh Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
II	**Chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
III	**Chức danh Trưởng đơn vị**				
1					
...					
IV	**Chức danh Phó Trưởng đơn vị**				
1					
...					

NGƯỜI GIỚI THIỆU
(Có thể ký tên hoặc không ký tên)

---

[8] Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tín nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
CẤP ỦY /TẬP THỂ LÃNH ĐẠO...
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

PHIẾU GIỚI THIỆU
bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý
nhiệm kỳ 20... - 20...
(tại Hội nghị cán bộ chủ chốt của đơn vị, bước 3, quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ đối với nguồn nhân sự tại chỗ)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị đề nghị đồng chí cho biết ý kiến giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị nhiệm kỳ 20... - 20... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên[9]	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	**Chức danh Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
II	**Chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
III	**Chức danh Trưởng đơn vị**				
1					
...					
IV	**Chức danh Phó Trưởng đơn vị**				
1					
...					

NGƯỜI GIỚI THIỆU
(Có thể ký tên hoặc không ký tên)

[9] Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tín nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
CẤP ỦY /TẬP THỂ LÃNH ĐẠO...
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

PHIẾU BIỂU QUYẾT
bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý
nhiệm kỳ 20... - 20...
(tại Hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị,
bước 4, quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ
đối với nguồn nhân sự tại chỗ)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị đề nghị đồng chí cho biết ý kiến biểu quyết nhân sự bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị nhiệm kỳ... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên[10]	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	**Chức danh Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
II	**Chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
III	**Chức danh Trưởng đơn vị**				
1					
...					
IV	**Chức danh Phó Trưởng đơn vị**				
1					
...					

[10] Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tín nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người chủ trì hội nghị xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
CẤP ỦY /TẬP THỂ LÃNH ĐẠO...
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

PHIẾU BIỂU QUYẾT
bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý
nhiệm kỳ 20... - 20...
(tại Hội nghị tập thể lãnh đạo của đơn vị,
bước 4, quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ
đối với nguồn nhân sự từ nơi khác)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị đề nghị đồng chí cho biết ý kiến biểu quyết nhân sự bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị nhiệm kỳ... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên[11]	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	**Chức danh Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
II	**Chức danh Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận / chi bộ**				
1					
...					
III	**Chức danh Trưởng đơn vị**				
1					
...					
IV	**Chức danh Phó Trưởng đơn vị**				
1					
...					

[11] Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tín nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người chủ trì hội nghị xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG UỶ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

PHỤ LỤC 5
tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
CẤP ỦY /TẬP THỂ LÃNH ĐẠO...
*
Số ..... -TTr/CB

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2024

TỜ TRÌNH
đề nghị phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 20... - 20...; xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 20... - 20...

Kính gửi: - Ban Thường vụ Đảng ủy Trường,
- Tập thể lãnh đạo Nhà trường.

Thực hiện Hướng dẫn số 17-HD/ĐU ngày 19/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường về công tác quy hoạch cán bộ, cấp ủy và tập thể lãnh đạo đơn vị đã tổ chức quy trình rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị theo quy định.

Căn cứ kết quả các bước theo quy trình rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý và hồ sơ nhân sự, cấp ủy và tập thể lãnh đạo đơn vị kính đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường xem xét, phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị. Cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, BỔ SUNG QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ NHIỆM KỲ HIỆN TẠI

- Nếu giữ nguyên quy hoạch đã được phê duyệt thì ghi rõ: Cấp ủy và tập thể lãnh đạo đơn vị đã họp và thống nhất đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường giữ nguyên quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị đã được phê duyệt.

- Nếu có thay đổi thì ghi rõ các chức danh và nhân sự đề nghị rút ra khỏi quy hoạch (ghi rõ lý do rút) và nhân sự đề nghị bổ sung vào quy hoạch

để Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường xem xét, phê duyệt.

II. KẾT QUẢ XÂY DỰNG QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ NHIỆM KỲ TIẾP THEO

- Nếu nguồn nhân sự tại chỗ không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì không tiến hành quy hoạch và ghi kiến nghị, đề xuất (nếu có).

- Nếu nguồn nhân sự tại chỗ đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì ghi rõ các chức danh và nhân sự cụ thể đề nghị xem xét, phê duyệt.

Cùng với Tờ trình này có Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu nhân sự giới thiệu quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý và hồ sơ cán bộ gửi kèm theo.

Kính đề nghị Ban Thường Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường xem xét, quyết định.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Đảng ủy Trường,
- Lưu chi bộ.

T/M CẤP ỦY/TẬP THỂ LÃNH ĐẠO
BÍ THƯ

Nguyễn Văn A

Ghi chú: Các đơn vị gửi file Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý và file Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu nhân sự giới thiệu quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý qua email: tuandhv@gmail.com

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG UỶ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 7
trình tự tiếp nhận, xử lý tờ trình và hồ sơ nhân sự đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý

(Kèm theo Hướng dẫn số 17-HD/ĐU ngày 19/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường)

Trình tự tiếp nhận, xử lý tờ trình và hồ sơ nhân sự đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện như sau:

1. Các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể thuộc và trực thuộc Trường cử cán bộ trực tiếp nộp hồ sơ (gồm Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu nhân sự giới thiệu quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý và hồ sơ nhân sự quy hoạch cán bộ) của đơn vị mình về Ban Tổ chức Đảng ủy Trường (trực tiếp là đồng chí Phạm Đình Mạnh, Ủy viên Ban Tổ chức Đảng ủy, chuyên viên Phòng Tổ chức Cán bộ, số điện thoại di động là 0917.128252). Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đầy đủ, bảo đảm đúng yêu cầu, Ban Tổ chức Đảng ủy Trường lập biên bản giao, nhận hồ sơ.

2. Ban Tổ chức Đảng ủy Trường phân công cán bộ nghiên cứu, rà soát, thẩm định Tờ trình, hồ sơ nhân sự quy hoạch cán bộ để trình Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường xem xét, phê duyệt.

3. Căn cứ vào Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu nhân sự giới thiệu quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý và hồ sơ nhân sự quy hoạch cán bộ của các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể thuộc và trực thuộc Trường và Báo cáo thẩm định, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường tiếp hành họp và xem xét phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền và phân cấp quản lý cán bộ.

4. Sau khi có quyết nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường, Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể trình Bí thư Đảng ủy Trường thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và tập thể lãnh đạo Nhà trường ký quyết định phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

5. Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể gửi quyết định phê duyệt quy hoạch cán bộ cho Ban Thường vụ Đảng ủy Trường, tập thể lãnh

đạo Nhà trường, Ban Tổ chức Đảng ủy Trường, Phòng Tổ chức Cán bộ và các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể thuộc và trực thuộc Trường theo quy định.

6. Tờ trình và hồ sơ quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý được lưu tại Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể.